

MANAGING EDUCATION OF LIFE SKILLS RESPONSIBLE TO CLIMATE CHANGE AND DISASTER PREVENTION IN THE LOWER SECONDARY SCHOOLS OF DON DUONG DISTRICT, LAM DONG PROVINCE IN THE CURRENT CONTEXT

SITUATION AND PROBLEMS

Le Trong Nguyen

Ka Do Junior High School, Don Duong District, Lam Dong Province
Email: letrongnguyen1989@gmail.com

Received: 13/11/2021
Reviewed: 18/11/2021
Revised: 23/11/2021
Accepted: 25/11/2021
Released: 30/11/2021

DOI: <https://doi.org/10.54163/0866-773X/622>

The four pillars of education in the 21st century, which are essentially life skills approaches to education, have been thoroughly mastered in renovating the goals, contents and methods of general education in Vietnam. Since 2001, the Ministry of Education and Training has implemented life skills education for high school students by exploiting the content of a number of subjects with many advantages such as Citizenship Education, Technology,... in which have education skills to respond to climate change and prevent natural disasters.

On the basis of research and analysis of documents on management and education of life skills in response to climate change and disaster prevention in junior high schools in the current period, the author of the article also systematically study management theory in general, school management theory and especially theory of life skills education management in response to climate change and disaster prevention.

The author of the article conducted a survey on the current situation of life skills education in response to climate change and disaster prevention and the current situation of life skills education management in response to climate change and disaster prevention. in junior high schools in Don Duong district, Lam Dong province in the current context.

Keywords: *Life skills education management; Responding to climate change; Disaster prevention; Junior high school; Son Duong district, Lam Dong province.*

1. Đặt vấn đề

Công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống (KNS) ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH) và phòng tránh thiên tai (PTTT) cho học sinh ở trường trung học cơ sở (THCS) huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng hiện nay đã được tiến hành chủ yếu bằng việc lồng ghép giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT thông qua dạy học các môn cơ bản, hoạt động ngoại khóa, lao động, sinh hoạt tập thể. Tuy nhiên, hoạt động giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT trong những năm qua mới chỉ dừng lại ở việc triển khai theo các văn bản của Bộ

Giáo dục và Đào tạo, của Sở Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường chưa chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục KNS ứng phó với BĐKH, chưa chỉ đạo tốt các lực lượng giáo dục trong nhà trường và đa dạng các hình thức giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh.

Hoạt động quản lý giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh và việc quản lý hoạt động giáo dục KNS của các nhà trường chưa thực sự hiệu quả do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan. Do đó nghiên cứu triển khai các biện pháp quản lý giáo dục KNS ứng phó với BĐKH

và PTTT là vấn đề cấp thiết được đặt ra. Học sinh phải được học về nguyên nhân của BDKH, những biểu hiện của BDKH, tác động của BDKH, cách ứng phó với BDKH cùng với việc hình thành các KNS ứng phó với BDKH, giúp hình thành thái độ, hành vi nhằm ứng phó và thích ứng với BDKH tại khu vực Tây Nguyên nói chung và địa phương tỉnh Lâm Đồng nói riêng.

2. Tổng quan nghiên cứu

Hiện nay các vấn đề về KNS, giáo dục KNS nói chung và giáo dục KNS ứng phó với BDKH nói riêng được nhiều nhà giáo dục quan tâm

Năm 2001, Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện giáo dục KNS cho học sinh phổ thông qua dự án “Giáo dục sống khỏe mạnh, kỹ năng sống cho trẻ và vị thành niên” do UNICEF tài trợ. Năm 2005, Luật Giáo dục đã đề cập đến KNS, đặc biệt là vấn đề phát triển toàn diện cho người học nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội và phát triển của nền kinh tế tri thức.

Đến năm 2007, tác giả Nguyễn Thanh Bình đã có những nghiên cứu mang tính hệ thống về KNS và giáo dục KNS (Bình, N.T; 2011). Với một loạt các bài báo, các đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ và giáo trình, tài liệu tham khảo... tác giả và các cộng sự đã triển khai nghiên cứu tổng quan quá trình nhận thức về KNS và đề xuất yêu cầu tiếp cận kỹ năng sống trong giáo dục và giáo dục KNS ở nhà trường phổ thông, đồng thời tìm hiểu thực trạng giáo dục KNS cho người học từ trẻ mầm non đến người lớn thông qua giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên ở Việt Nam.

Năm 2013, Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch số 1088/KH-BGDĐT ngày 29/8/2013 về việc hoàn thiện bộ tài liệu giáo dục KNS trong một số môn học và hoạt động giáo dục cấp tiểu học và trung học trên toàn quốc. Kế hoạch đã điều chỉnh việc tích hợp giáo dục KNS cho học sinh phổ thông ở các môn học Ngữ văn, Địa lý, Sinh học, Giáo dục công dân và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Từ năm học 2013-2014, Bộ GD&ĐT áp dụng Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012; Thông tư số 31/2011/TT-BGDĐT ngày 8/8/2011 quy định quy chế, nội dung, chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên, trong đó có nội dung về giáo dục KNS cho học sinh. Thông qua việc thực hiện bồi dưỡng thường xuyên đã trang bị cho giáo viên những kiến thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục KNS tích hợp trong các môn học và các hoạt động giáo dục khác. Đến năm 2014, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 kèm theo quy định quản lý hoạt động giáo dục KNS và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp chính khóa, gồm 5 chương và 18 điều quy định về đối tượng, phạm vi, nội dung, phương pháp, trách nhiệm của

các cấp có thẩm quyền về thủ tục cấp phép cho các cơ sở, trung tâm giáo dục KNS. Và năm 2015, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành công văn số 463/BGDĐT-GD&ĐT ngày 28/01/2015 hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục KNS tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Nội dung công văn chỉ rõ mục đích, yêu cầu và nội dung giáo dục KNS cho học sinh cụ thể theo từng cấp học.

Trên cơ sở đó, đã có công trình nghiên cứu về thực trạng, các biện pháp nâng cao hiệu quả giáo dục KNS nói chung cho học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện như: Đinh Thị Thiên (2015) với luận văn Thạc sĩ “Quản lý giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường THCS thành phố Hòa Bình”. Công trình nghiên cứu thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động giáo dục đạo đức nói chung và giáo dục giá trị sống, KNS nói riêng cho học sinh THCS. Trong đó có đề cập đến vấn đề BDKH và ứng phó với BDKH. Trần Bích Vân (2015) với luận văn Thạc sĩ “Xây dựng mô hình truyền thông về ứng phó với BDKH trong các trường THCS tại Hà Nội” đã nghiên cứu thực trạng vấn đề truyền thông về BDKH trong các trường THCS và đề xuất biện pháp xây dựng mô hình truyền thông BDKH trong trường THCS.

Đặc biệt, đề tài nghiên cứu cấp Nhà nước “Nghiên cứu khả năng ứng phó với thiên tai và đề xuất giải pháp tổng thể nâng cao năng lực phòng tránh của cộng đồng các dân tộc thiểu số tại chỗ ở Tây Nguyên” do Ngô Quang Sơn làm chủ nhiệm, đã nghiên cứu khả năng ứng phó với các loại hình thiên tai chính và đề xuất giải pháp tổng thể nhằm nâng cao năng lực phòng tránh thiên tai của cộng đồng các dân tộc thiểu số tại chỗ ở Tây Nguyên trong bối cảnh ứng phó với BDKH hiện nay. Các nội dung nghiên cứu chính đã được giải quyết: cơ sở lý luận liên quan đến BDKH, ứng phó với BDKH, thiên tai và rủi ro thiên tai; bài học kinh nghiệm trong nước và quốc tế về nâng cao năng lực phòng tránh thiên tai; Nhận diện các loại thiên tai, diễn biến thiên tai và tác động của thiên tai đối với con người, kinh tế, xã hội và môi trường ở vùng dân tộc thiểu số tại chỗ ở Tây Nguyên trong những năm qua; Phân tích các khả năng và các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng ứng phó, phòng tránh rủi ro thiên tai của cộng đồng dân tộc thiểu số tại chỗ ở Tây Nguyên; Đề xuất quan điểm, định hướng, giải pháp tổng thể nâng cao năng lực phòng tránh thiên tai của cộng đồng dân tộc thiểu số tại chỗ ở Tây Nguyên; Tổ chức triển khai thực hiện mô hình Thông tin, Giáo dục và Truyền thông (IEC) dựa vào sự tham gia tích cực của cộng đồng nhằm dự báo, cảnh báo, phòng tránh, ứng phó, giảm thiểu tác hại của thiên tai và phục hồi sau thiên tai cho cộng đồng các dân tộc Giê - Triêng tại Kon Tum và Cơ Ho tại Lâm Đồng. Đề tài này cũng bước đầu tổ chức các hoạt động giáo dục KNS, hoạt động giáo dục ngoài

giờ lên lớp, hoạt động giáo dục ngoại khóa... đa dạng, hấp dẫn tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên; trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên nhằm lan tỏa đến các dân tộc thiểu số tại chỗ, đáp ứng nhu cầu nâng cao năng lực 6+ của cộng đồng các dân tộc thiểu số tại chỗ ở Tây Nguyên trong công tác dự báo, cảnh báo, phòng tránh, ứng phó, giảm thiểu tác hại của thiên tai và phục hồi sau thiên tai.

Như vậy, hoạt động giáo dục KNS trong các nhà trường phổ thông hiện nay đã có nhiều đề tài nghiên cứu song đề tài quản lý giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT tại Việt Nam cho học sinh các trường THCS lại chưa được nghiên cứu sâu.

3. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu các nguồn tài liệu, các công trình nghiên cứu khoa học liên quan đến đề tài (luận văn, luận án, báo cáo khoa học, các bài báo), tác giả sử dụng phối hợp các phương pháp phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa, khái quát hóa, nhận xét, tóm tắt và trích dẫn những vấn đề liên quan trực tiếp để giải quyết nhiệm vụ nghiên cứu.

Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn bao gồm: Phương pháp điều tra, phương pháp quan sát, phương pháp đàm thoại, phương pháp khảo nghiệm

tính cần thiết và tính khả thi được sử dụng kết hợp với một số phương pháp thống kê toán học, lập bảng thống kê, lập biểu đồ để phân tích về định lượng và định tính kết quả nghiên cứu.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Thực trạng quản lý giáo dục kỹ năng sống ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh ở các trường trung học cơ sở huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

Để đánh giá thực trạng chỉ đạo hoạt động giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh, thông qua phiếu khảo sát với các đối tượng cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, bí thư đoàn thanh niên và phòng văn trực tiếp một số giáo viên, kết quả thu được như sau:

Bảng 1 cho thấy các nội dung chỉ đạo giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh của Hiệu trưởng, được đánh giá ở mức độ tốt chỉ chiếm từ 27.8% đến 43,1%; Có 3 nội dung được đánh giá tốt với tỷ lệ khá thấp là: chỉ đạo giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh thông qua sinh hoạt lớp (27.8%), thông qua sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội (31.9%), qua hoạt động lao động, thông qua xây dựng môi trường giáo dục tốt (33.3%).

Bảng 1. Chỉ đạo giáo dục kỹ năng sống ứng phó với BĐKH cho học sinh của Hiệu trưởng (n= 72)

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện					
		Tốt		Bình thường		Chưa tốt	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
1	Chỉ đạo giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT thông qua hoạt động giáo dục NGLL	31	43.1	40	55.6	1	1.3
2	Chỉ đạo giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT thông qua việc học tập các môn văn hóa cơ bản.	31	43.1	38	52.8	3	4.1
3	Chỉ đạo giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT thông qua hoạt động ngoại khóa.	25	34.7	47	65.3	0	0.0
4	Chỉ đạo giáo dục KNS ứng phó với BĐKH thông qua sinh hoạt tập thể.	30	41.7	40	55.6	2	2.7
5	Chỉ đạo giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT thông qua sinh hoạt lớp.	20	27.8	48	66.7	4	5.5
6	Chỉ đạo giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT thông qua các hoạt động Đoàn.	25	34.7	40	55.6	7	9.7
7	Chỉ đạo giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT thông qua hoạt động lao động.	24	33.3	38	52.8	10	13.9
8	Xây dựng môi trường giáo dục tốt để giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh.	24	33.3	40	55.6	8	11.1
9	Phối hợp các tổ chức trong nhà trường giáo dục KNS ứng phó BĐKH và PTTT cho học sinh.	27	37.5	34	47.2	11	15.3
10	Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để giáo dục KNS ứng phó BĐKH và PTTT cho học sinh.	23	31.9	34	47.2	15	20.9

4.2. Quản lý kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng sống ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh ở các trường trung học cơ sở huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

Để đánh giá thực trạng công tác kiểm tra đánh

giá hoạt động giáo dục KNS nói chung và KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh của Hiệu trưởng các trường THCS huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng thông qua phiếu khảo sát kết quả thu được như sau:

Bảng 2. Đánh giá về công tác kiểm tra đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng sống ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh của Hiệu trưởng (n= 72)

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Kiểm tra đánh giá việc giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh thường xuyên, hiệu quả.	13	18.1
2	Có kiểm tra đánh giá việc giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh nhưng chưa thường xuyên.	47	65.3
3	Nhà trường không kiểm tra đánh giá việc giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh.	12	16.6

Kết quả khảo sát trên cho thấy công tác quản lý kiểm tra, đánh giá việc giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh đã được triển khai thực hiện nhưng chưa thường xuyên. Cần có biện pháp quản lý kiểm tra, đánh giá tốt hơn hoạt động giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh.

4.3. Đánh giá chung về quản lý giáo dục kỹ năng sống ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh của hiệu trưởng các trường trung học cơ sở huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đơn Dương, các trường THCS đã xây dựng kế hoạch giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học của nhà trường và đã đạt được những kết quả nhất định.

a. Ưu điểm

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục rèn luyện KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh lồng ghép trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học.

- Đã thực hiện chỉ đạo chuyên môn hướng dẫn giáo viên soạn bài liên hệ, lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh vào các môn học trong giờ học chính khóa.

- Đoàn thanh niên xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trong đó có nội dung giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh. Thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp với quy mô tổ chức theo lớp, theo khối lớp và quy mô toàn trường. Phạm vi và hình thức tổ chức ngày một phong phú hơn.

- Giáo viên chủ nhiệm đã quan tâm, thường xuyên phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho các em.

- Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa ngoài trời, thăm các Viện sinh học Tây Nguyên, Viện hạt nhân Đà Lạt, Viện Hải Dương học Nha Trang, Rừng quốc gia Cát Tiên, Bảo tàng lịch sử, công trình thủy điện,... giúp học sinh liên hệ thực tế, trải nghiệm, từ đó hình thành nhận thức, thái độ, hành vi.

b. Hạn chế

Việc tổ chức các hoạt động chủ yếu là giao trách nhiệm cho Bí thư Đoàn thanh niên nên việc xây dựng kế hoạch, lựa chọn nội dung, hình thức tổ chức chưa có sự đầu tư, chuẩn bị kỹ lưỡng, chưa phát huy được sự tham gia, phối hợp của các thành viên trong nhà trường.

- Ban giám hiệu nhà trường đưa nội dung chương trình giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh chưa phù hợp, thiếu sáng tạo; chương trình hoạt động còn sơ sài.

- Công tác phối hợp của các tổ chức đoàn thể, các lực lượng trong và ngoài nhà trường chưa hiệu quả; chưa phát huy được sức mạnh của các lực lượng giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT.

Từ những hạn chế, tồn tại nêu trên, dẫn đến công tác giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh của các trường THCS huyện Đơn Dương tỉnh Lâm Đồng còn hạn chế. Điều này đòi hỏi cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục là Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng, Phòng Giáo dục và đào tạo huyện Đơn Dương và Hiệu trưởng các trường THCS tiếp tục nghiên cứu, tìm ra các biện pháp khắc phục và áp dụng các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả việc giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của các nhà trường và của toàn ngành.

5. Thảo luận

Qua trao đổi với cán bộ quản lý và giáo viên được biết, việc kiểm tra đánh giá hoạt động giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT chủ yếu mới

chỉ là kiểm tra giáo án giáo viên, nhắc nhở việc lồng ghép nội dung giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT trong giáo án; đối với tổng phụ trách kiểm tra việc xây dựng kế hoạch tuần có lồng ghép nội dung giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh. Còn việc xây dựng các tiêu chí kiểm tra đánh giá hoạt động giáo dục KNS trong nhà trường hầu hết chưa được thực hiện, việc phân công thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá của BGH chưa cụ thể, chưa có kế hoạch.

Qua kết quả khảo sát của giáo viên cho thấy, mỗi nội dung có những khó khăn nhất định là nguyên nhân dẫn đến công tác giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh chưa hiệu quả. Thế nên, để công tác giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học đạt hiệu quả đòi hỏi các cấp, các ngành có sự thống nhất trong chỉ đạo, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, tổ chức tập huấn, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, nhân rộng điển hình để hoạt động giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT đi vào chiều sâu.

Hoạt động giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh đã được Hiệu trưởng quan tâm, chủ yếu bằng việc lồng ghép giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh thông qua dạy học các môn cơ bản, thông qua giáo dục ngoài giờ lên lớp, thông qua hoạt động ngoại khóa. Nhà trường chưa nhận thức hết tầm quan trọng, sự cần thiết phải có KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho các em học sinh, nhất là trong thời kỳ hội nhập, bùng nổ về công nghệ thông tin, khoa học kỹ thuật, sự khai thác tài nguyên thiên nhiên, khai thác rừng, hoạt động công nghiệp, sinh hoạt thải ra khí thải, chất thải bừa bãi như hiện nay gây ảnh hưởng rất lớn đến môi trường và sự BĐKH và PTTT. Nhà trường chưa chủ động trong xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ có nội dung giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh, chưa chỉ đạo tốt các lực lượng giáo dục trong nhà trường tổ chức giáo dục KNS

ứng phó với BĐKH và PTTT cho các em học sinh.

Hoạt động quản lý giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh và việc quản lý hoạt động giáo dục KNS của các nhà trường chưa thực sự hiệu quả do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan.

Kết quả nghiên cứu thực trạng quản lý giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh đã làm sáng tỏ thêm các vấn đề lý luận và là căn cứ thực tế để xây dựng các biện pháp quản lý giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh của các trường THCS huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, yêu cầu giáo dục toàn diện và sự phát triển bền vững của xã hội.

6. Kết luận

Hoạt động giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT và quản lý giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh ở các trường THCS huyện Đơn Dương được triển khai nhằm hình thành và phát triển nhận thức, thái độ và hành vi cho học sinh, giúp các em thấy được những nguyên nhân và hậu quả do BĐKH và thiên tai gây nên, để từ đó các em hình thành thái độ và hành vi của chính mình trong thích ứng và giảm thiểu tác hại do BĐKH và thiên tai gây ra, cũng như có ý thức tuyên truyền cho mọi người cùng thực hiện, hướng tới một cuộc sống tốt đẹp, một xã hội văn minh, đáp ứng mục tiêu giáo dục toàn diện trong giai đoạn hiện nay.

Giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT cho học sinh đang được các nhà trường quan tâm, tuy nhiên không chỉ lý thuyết mà phải thực chất bởi kết quả của giáo dục KNS ứng phó với BĐKH và PTTT là hình thành nhận thức, thái độ, hành vi của học sinh trong nhà trường và ngoài xã hội vì vậy phải có sự phối hợp đồng bộ giữa giáo dục trong nhà trường với gia đình và xã hội để các KNS mà học sinh có được bền vững.

Tài liệu tham khảo

- Bình, N. T. (2011). *Giao trình chuyên đề giao dục kỹ năng sống*. Hà Nội: Nxb. Đại học Sư phạm.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2012a). *Tài liệu hướng dẫn dạy và học về giảm nhẹ rủi ro thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu*. Quyết định số 1612/QĐ-BGDĐT, ngày 27/04/2012.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2012b). *Giao dục ứng phó với biến đổi khí hậu trong các môn Công nghệ cấp trung học phổ thông*. Tài liệu danh cho giáo viên và cán bộ quản lý.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2013a). *Tài liệu tuyên truyền nâng cao nhận thức và hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu cho Bi thu Đoàn Thanh niên*. Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2013b). *Sổ tay giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu (Dung trong ngành giáo dục)*.

Bộ Giáo dục và Đào tạo & Vụ Khoa học Công nghệ. (2013). *Nhiệm vụ danh gia hiện trạng nhận thức trong ngành giáo dục về biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu*. Báo cáo cấp Bộ.

Bo Giao duc va Dao tao. (2014). *Ban hanh Quy dinh ve quan ly giao duc ky nang song va hoat dong giao duc ngoai gio chinh khoa*. Thong tu so 04/2014/TT-BGDĐT, ngay 28/02/2014.

Hoc, T. Q. & Ngu, N. D. (2009). *Mot so dieu can biet ve bien doi khi hau*. Hoi Bao ve Thien nhien va Moi truong Viet Nam (VACNE), Lien hiệp Hoi Khoa hoc ky thuat Viet Nam (VUSTA).

Son, N. Q. (2013-2015). *Nghien cuu kha nang ung pho voi thien tai va de xuat giai phap tong the nang cao nang luc phong tranh cua cong dong cac dan toc thieu so tai cho o Tay Nguyen*. TN3/X13.

QUẢN LÝ GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ PHÒNG TRÁNH THIÊN TAI Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG, TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

Lê Trọng Nguyên

Trường Trung học cơ sở Ka Đô, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng
Email: letrongnguyen1989@gmail.com

Ngày nhận bài: 13/11/2021

Ngày phản biện: 18/11/2021

Ngày tác giả sửa: 23/11/2021

Ngày duyệt đăng: 25/11/2021

Ngày phát hành: 30/11/2021

DOI: <https://doi.org/10.54163/0866-773X/622>

Bốn trụ cột của giáo dục thế kỷ XXI mà thực chất là cách tiếp cận kỹ năng sống trong giáo dục đã được quán triệt trong đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục phổ thông ở Việt Nam. Từ năm 2001, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông bằng việc khai thác nội dung của một số môn học có nhiều ưu thế như Giáo dục công dân, Công nghệ,... trong đó có giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai.

Trên cơ sở nghiên cứu, phân tích các tài liệu về quản lý giáo dục kỹ năng sống ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai ở các trường trung học cơ sở trong giai đoạn hiện nay, tác giả bài báo cũng đã nghiên cứu một cách có hệ thống về lý luận quản lý nói chung, lý luận quản lý nhà trường và đặc biệt là lý luận quản lý giáo dục kỹ năng sống ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai.

Tác giả bài báo đã tiến hành khảo sát thực trạng giáo dục kỹ năng sống ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai và thực trạng quản lý giáo dục kỹ năng sống ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai ở các trường trung học cơ sở huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: *Quản lý giáo dục kỹ năng sống; Ứng phó với biến đổi khí hậu; Phòng tránh thiên tai; Trung học cơ sở; Huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.*